

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HS-ST
Ngày 12 - 10 - 2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2018/TLST-HS ngày 10/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2018/QĐXXST-HS ngày 01/10/2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Duy T, sinh năm 1990 tại Hà Nam; Nơi đăng ký NKTT; Chỗ ở: Xóm 2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1953 và bà Đặng Thị B (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 27/5/2014, TAND huyện Kim Bảng xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/8/2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2018 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

2/ Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1991 tại Hà Nam; Nơi đăng ký NKTT; Chỗ ở: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1965 và bà Lê Thị P, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 18/11/2014, TAND huyện Duy Tiên xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/3/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2018 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Người làm chứng: Nguyễn Thanh C, sinh năm 1954; Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 17/6/2018, Nguyễn Duy T bắt xe ô tô khách từ bến xe G, thành phố Hà Nội đến địa phận huyện P thì T xuống xe đi bộ đến gần chợ phố N thuộc xã M, huyện P, thành phố Hà Nội gặp một người tên là C khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch, nhân thân), T lấy 200.000đ đưa cho C, C cầm tiền rồi đi vào trong ngõ một lúc sau quay ra đưa cho T 01 gói bằng giấy kẻ dòng, biết đó là gói ma túy T cầm bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long để vào túi quần bên phải rồi đi bộ ra đường QL1A bắt xe ô tô khách về thành phố P. T nhận được tin nhắn D rủ chơi ma túy. T về đến vườn hoa N thành phố P thì xuống xe lấy điện thoại gọi cho D bảo ra đón vì D không có xe nên T bắt xe ôm đi đến gần quán Karaoke AMAZON thuộc tổ H, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì xuống và đợi D điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 55221 đến gặp và rủ T đi lên Đ lấy tiền mua ma túy. T nói là D đã có ma túy cất giấu trong người nên D đồng ý điều khiển xe mô tô chở T đi đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam thì dừng xe, T vào hiệu thuốc tây ven đường mua 02 chiếc xi lanh và 02 ống nước cất Novocain hết 6.000đ. Sau đó D điều khiển xe mô tô chở T đi lên khu vực ống cống thuộc tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam để sử dụng trái phép chất ma túy. Cả hai đi vào trong lòng ống cống, T lấy gói ma túy để trong bao thuốc lá Thăng Long mở ra thấy bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T lấy móng tay cắt một phần ma túy rồi bỏ vào xi lanh của D, D cho nước cất vào lắc đều rồi sử dụng bằng hình thức trích vào tĩnh mạch tay phải còn T xé tờ giấy bạc phía trong bao thuốc rồi cho ma túy lên phía trên mảnh giấy bạc bật lửa hơi xuống phía dưới để hít trực tiếp. Sau khi T và D sử dụng xong, số ma túy còn lại T gói lại như cũ rồi bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long đút vào túi quần bên phải phía trước đang mặc thì đúng lúc này lực lượng Công an phường L, thành phố P đến yêu cầu kiểm tra, T tự giác giao nộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long cho lực lượng Công an, kiểm tra thấy bên trong có 01 gói giấy kẻ dòng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ T khai nhận đó là gói ma túy vừa cùng D sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Duy T, Nguyễn Mạnh D về trụ sở tiến hành lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có một gói giấy kẻ dòng trong chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Nguyễn Duy T được niêm phong trong phong bì ký hiệu QTMT1.

- 01 vỏ ống Novocain đã được sử dụng hết dung dịch bên trong, một bơm kim tiêm nhựa đã sử dụng, 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị nhiệt hóa, 01 chiếc bật lửa ga, 01 ống Novocain chưa sử dụng, 01(một) bơm kim tiêm còn bọc trong túi nilon chưa sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng đã cũ bị vỡ màn hình cảm ứng thu giữ trong túi quần của Nguyễn Duy T được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu QTMT02.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4 màu đen đã cũ bị vỡ nắp đậy phía sau thu giữ trong túi quần của Nguyễn Mạnh D được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu QTMT03.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S màu đen vàng trắng BKS 90B1 – 552.21.

- 01 chiếc ví giả da, 01 cặp vải màu đen, số tiền 156.000đ thu giữ của Nguyễn Duy T.

Tại bản Kết luận giám định số 101/PC54-MT ngày 20/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QTMT 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,106gam, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”*.

Ngày 18/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Bản cáo trạng số 132/CT-VKS-PL ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với D) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Nguyễn Duy T từ 30 đến 36 tháng tù. Nguyễn Mạnh D từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine cùng bao gói; 01 vỏ ống nước cất Novocain; 01 bơm kim tiêm nhựa 3ml/cc đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị nhiệt hóa; 01 chiếc bật lửa ga; 01 ống nước cất Novocin chưa sử dụng; 01 bơm kim tiêm còn bọc trong túi nilon chưa sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 90B1- 55221 và 02 điện thoại di động.

Trả lại Nguyễn Duy T số tiền 156.000đ; chiếc ví giả da màu đen; chiếc cặp vải màu đen.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hứa thời gian cải tạo sẽ quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tốt có ích cho xã hội. D cũng khai nhận xe mô tô BKS 90B1- 55221 là ông D1 bỏ dè của bị cáo đã cho và bị cáo đứng tên chủ sở hữu xe.

Ông Nguyễn Văn D1 trình bày: Ông là người bỏ tiền mua chiếc xe máy BKS 90B1 – 552.21 cho Nguyễn Mạnh D đứng tên để đi làm. Giấy tờ xe mang tên Nguyễn Mạnh D. Khi D đi tù về ông đã thu lại xe. Khi làm mất giấy tờ xe ông đã báo công an xã và xin làm lại giấy tờ chính chủ tên ông nhưng chưa kịp thực hiện thì cơ quan Công an tạm giữ xe; nay ông xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

Việc bổ sung người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Ông Nguyễn Văn D1 có đơn đề nghị cho rằng chiếc xe máy BKS 90B1 - 552.21 là tài sản của ông và xem xét trả lại xe máy này để ông sử dụng. Do đó HĐXX bổ sung người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với ông Nguyễn Văn D1 tại phiên tòa là phù hợp quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D đã khai, nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/6/2018, D sử dụng xe máy BKS 90B1 – 552.21 chở T đang cất giấu ma túy trong người để cùng nhau sử dụng. Khi đến khu vực tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, T lấy ra một ít Heroine trong gói Heroine T đã mua 200.000đ cùng sử dụng ma túy với D, số ma túy còn lại T đang cất giấu trong người thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 0,106 gam Heroine mục đích để sử dụng. *Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.* Hành vi của các bị cáo đủ yếu

tổ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với pháp luật.

Trong vụ án này có hai đối tượng cùng tham gia nên có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm: T là người trực tiếp bỏ tiền mua ma túy và cất giấu giữ vai trò thực hành tích cực. D sử dụng xe máy BKS 90B1- 552.21 là phương tiện để chở T đang cất giấu ma túy trong người mục đích cùng sử dụng nên đồng phạm với vai trò giúp sức. Vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm sẽ được HĐXX đánh giá khi lượng hình theo Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo là những người có nhân thân xấu, ngày 27/5/2014, TAND huyện Kim Bảng xử phạt Nguyễn Duy T 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 18/11/2014, TAND huyện Duy Tiên xử phạt Nguyễn Mạnh D 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, song các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Mạnh D có thời gian tham gia quân ngũ theo Quyết định về việc cho quân nhân xuất ngũ số 100/QĐ –LĐ ngày 02/8/2013 nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân là lao động tự do, không có nghề nghiệp, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên C ở xã M, huyện P, thành phố Hà Nội đã bán ma túy cho Nguyễn Duy T, T khai không biết lai lịch, nhân thân. Quá trình điều tra

chưa xác định được lai lịch, nhân thân của đối tượng này nên chưa có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

+ Đối với toàn bộ số Heroine cùng bao gói; 01 vỏ ống nước cất Novocain; 01 bơm kim tiêm nhựa 3ml/cc đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị nhiệt hóa; 01 chiếc bật lửa ga; 01 ống nước cất Novocain chưa sử dụng; 01 bơm kim tiêm còn bọc trong túi nilon chưa sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe máy BKS 90B1 – 552.21 thu giữ của Nguyễn Mạnh D tại phiên tòa ông Nguyễn Văn D1 là bố đẻ của D đề nghị: Khi biết D nghiện ma túy đã thu hồi xe và khi mất giấy tờ xe đã xin Công an xã làm lại tên chính chủ về tên ông nhưng chưa làm được. Ông xin lại chiếc xe để sử dụng. Tuy nhiên ông không có tài liệu chứng minh nên HĐXX không có căn cứ xác định ông là chủ sở hữu xe để trả lại theo nguyện vọng của ông. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Mạnh D; D đã sử dụng xe máy để chở T đang cất giấu ma túy mục đích cùng sử dụng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng thu giữ của Nguyễn Duy T và điện thoại Iphone 4 màu đen thu giữ của Nguyễn Mạnh D các bị cáo đều dùng liên lạc mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại Nguyễn Duy T số tiền 156.000đ; chiếc ví giả da màu đen; chiếc cặp vải màu đen.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, (khoản 2 Điều 51 đối với Nguyễn Mạnh D); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 58 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2018.

Bị cáo Nguyễn Mạnh D **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2018.

[3] Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine cùng bao gói; 01 vỏ ống nước cất Novocain; 01 bơm kim tiêm nhựa 3ml/cc đã sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị nhiệt hóa; 01 chiếc bật lửa ga; 01 ống nước cất Novocain chưa sử dụng; 01 bơm kim tiêm còn bọc trong túi nilon chưa sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc xe máy BKS 90B1 – 552.21; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng thu giữ của Nguyễn Duy T và điện thoại Iphone 4 màu đen thu giữ của Nguyễn Mạnh D.

+ Trả lại Nguyễn Duy T số tiền 156.000đ; chiếc ví giả da màu đen; chiếc cặp vải màu đen.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 06/9/2018 và ủy nhiệm chi số 63 ngày 13/9/2018.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Mạnh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

